

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

GIÁO TRÌNH MÔ ĐUN
XÁC ĐỊNH VẮC XIN PHÒNG BỆNH

MÃ SỐ: MĐ 02

NGHỀ SỬ DỤNG THUỐC THÚ Y TRONG CHĂN NUÔI

Trình độ: Đào tạo dưới 03 tháng

*(Phê duyệt tại Quyết định số 443/QĐ-SNN-KNKN ngày 17 tháng 10 năm 2016
của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)*

NĂM 2016

LỜI GIỚI THIỆU

Để phục vụ chương trình đào tạo nghề cho nông dân. Nhằm đạt được mục tiêu đảm bảo chất lượng trong đào tạo nghề, việc phát triển giáo trình phục vụ cho đào tạo nghề là rất quan trọng. Giáo trình “Xác định vắc xin phòng bệnh” cung cấp cho học viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản về nhận dạng, ứng dụng, sử dụng và bảo quản vắc xin phòng bệnh dùng trong chăn nuôi. Tài liệu có giá trị hướng dẫn học viên học tập và có thể tham khảo để vận dụng trong thực tế sản xuất.

Đây là giáo trình mô đun đào tạo nghề trình độ đào tạo dưới 03 tháng được tổng hợp trên tài liệu chính là mô đun “Xác định vắc xin phòng bệnh” trình độ sơ cấp nghề¹ được tổ chức biên soạn nhằm góp phần đạt được mục tiêu đào tạo nghề đã đặt ra.

Giáo trình này là quyển 04 trong số 07 môn học và mô đun chuyên môn của chương trình đào tạo nghề “Sử dụng thuốc thú y trong chăn nuôi” trình độ đào tạo dưới 03 tháng. Trong mô đun này gồm có 15 bài dạy thuộc thể loại lý thuyết và tích hợp như sau:

- Bài 1. Sử dụng vắc xin nhiệt thán trâu, bò
- Bài 2. Sử dụng vắc xin dịch tả trâu, bò
- Bài 3. Sử dụng vắc xin tụ huyết trùng trâu, bò
- Bài 4. Sử dụng vắc xin lở mồm long móng
- Bài 5. Sử dụng vắc xin dịch tả heo
- Bài 6. Sử dụng vắc xin tụ huyết trùng heo
- Bài 7. Sử dụng vắc xin phó thương hàn heo
- Bài 8. Sử dụng vắc xin tai xanh
- Bài 9. Sử dụng vắc xin laxota
- Bài 10. Sử dụng vắc xin Niu cát xon Chủng M hệ 1
- Bài 11. Sử dụng vắc xin Niu cát xon Chủng F hệ 2
- Bài 12. Sử dụng vắc xin cúm A – H₅N₁
- Bài 13. Sử dụng vắc xin tụ huyết trùng gà
- Bài 14. Sử dụng vắc xin đậu gà
- Bài 15. Sử dụng vắc xin dịch tả vịt

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn nhóm biên soạn Giáo trình mô đun “Xác định vắc xin phòng bệnh” trình độ sơ cấp nghề gồm:

PGS – TS. Nguyễn Hữu Nam – Chủ biên
TS. Nguyễn Trọng Kim
Ths. Nguyễn Xuân Hùng

¹ Giáo trình được biên soạn kèm theo Quyết định số 1549 /QĐ-BNN-TCCB ngày 18/10/ 2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	1
MÔ ĐUN. XÁC ĐỊNH VẮC XIN PHÒNG BỆNH.....	3
Bài 1. Sử dụng vắc xin bệnh nhiệt thán	3
Bài 2. Sử dụng vắc xin dịch tả trâu, bò	6
Bài 3. Sử dụng vắc xin tụ huyết trùng trâu, bò	8
Bài 4. Sử dụng vắc xin lở mồm, long móng	9
Bài 5. Sử dụng vắc xin dịch tả heo.....	11
Bài 6. Sử dụng vắc xin tụ huyết trùng heo	14
Bài 7. Sử dụng vắc xin phó thương hàn heo	16
Bài 8. Sử dụng vắc xin tai xanh (PRRS).....	18
Bài 9. Sử dụng vắc xin la xô ta	20
Bài 10. Sử dụng vắc xin Niu cát xon Chủng M hệ 1	22
Bài 11. Sử dụng vắc xin Niu cát xon chủng F hệ 2	24
Bài 12. Sử dụng vắc xin cúm A-H ₅ N ₁	26
Bài 13. Sử dụng vắc xin tụ huyết trùng gà.....	28
Bài 14. Sử dụng vắc xin đậu gà.....	30
Bài 15. Sử dụng vắc xin dịch tả vịt	32
Hướng dẫn thực hiện bài thực hành	34
Yêu cầu về đánh giá kết quả học tập.....	34
Tài liệu tham khảo.....	34

MÔ ĐƠN.

XÁC ĐỊNH VẮC XIN PHÒNG BỆNH

Mã mô đun: MĐ 02

Thời gian: 32 giờ

Kiến thức chung

Vắc xin là một loại sinh vật phẩm dùng để gây miễn dịch chủ động phòng bệnh truyền nhiễm. Vai trò phòng bệnh của vắc xin rất quan trọng, người ta dùng vắc xin để khống chế và thanh toán dịch, làm tăng sức đề kháng, gây miễn dịch cho động vật khỏe có khả năng cảm thụ bệnh.

Trong thú y hiện nay đang sử dụng 4 loại vắc xin chính đó là vắc xin chết (vô hoạt), vắc xin sống (nhược độc), vắc xin hỗn hợp đa giá và giải độc tố.

Nguyên tắc bảo quản vắc xin:

Vắc xin có hai tiêu chuẩn là an toàn và hiệu lực

+ An toàn: Một vắc xin lý tưởng là khi sử dụng sẽ không gây bệnh, không gây độc và không gây phản ứng. Sau khi sản xuất, vắc xin phải được cơ quan kiểm định nhà nước kiểm tra chặt chẽ về các mặt vô khuẩn, thuần khiết và không độc.

+ Có hiệu lực: Vắc xin có hiệu lực là vắc xin gây được miễn dịch ở mức độ cao và tồn tại trong thời gian dài. Hiệu lực gây miễn dịch của vắc xin trước hết được đánh giá trên động vật thí nghiệm.

Bảo quản vắc xin: Giữ vắc xin ở chỗ râm mát, khô ráo, tránh ánh sáng mặt trời (vắc xin chết giữ ở nhiệt độ từ 15⁰C trở xuống, vắc xin nhược độc giữ ở kho lạnh hay kho lạnh từ 0 - 4⁰C. Trong khi chuyên chở vắc xin chú ý chèn lót cẩn thận tránh làm nứt, tránh để nơi nóng.

Nguyên tắc sử dụng vắc xin

Trước khi dùng vắc xin phải kiểm tra kỹ đảm bảo các tiêu chuẩn sau mới được dùng:

Thuốc đã qua kiểm định có số kiểm định ghi trên nhãn

Chai thuốc phải có nhãn hiệu rõ ràng, ghi rõ cơ quan sản xuất, hạn dùng liều lượng và cách dùng. Không dùng thuốc quá hạn hoặc mất nhãn, nhãn mờ không đọc được.

Thuốc không mốc, không có chất kết tủa như bông, không có mùi hôi, không đóng váng.

Chai lọ đựng vắc xin phải nguyên vẹn, không rạn nứt, không dùng chai đã mở sẵn hoặc tiêm không hết sau một ngày.

*Phạm vi và tỷ lệ tiêm chủng:

Phạm vi tiêm chủng được qui định tùy tình hình dịch tễ của từng bệnh. Nó đương nhiên không giống nhau giữa các nước cả các khu vực trong một nước cũng có thể có sự khác nhau. Về tỉ lệ tiêm phải tiêm chủng đạt trên 80% đối tượng cảm nhiễm mới có khả năng ngăn ngừa dịch, nếu chỉ dưới 50% dịch vẫn có thể xảy ra.

Đối tượng tiêm chủng:

Đối tượng gia súc, gia cầm cần tiêm chủng một loại vắc xin nào đó là tất cả những động vật ấy có nguy cơ nhiễm vi sinh vật gây bệnh chưa có miễn dịch. Nói chung không được tiêm chủng cho những gia súc có triệu chứng nhiễm bệnh như sốt, bỏ ăn. Vắc xin nhược độc không tiêm cho gia súc chữa hoặc mới đẻ.

Thời gian tiêm chủng:

Việc tiêm chủng được tiến hành thường xuyên gián đoạn tùy theo vào thời gian miễn dịch có hiệu lực bảo vệ của mỗi loại vắc xin và các điều kiện cụ thể khác. Khi đã xác định

qui luật xuất hiện dịch, cần tiêm chủng đón trước mùa dịch. Đối với vắc xin phải tiêm nhiều mũi, trong một khoảng cách thích hợp giữa các mũi tiêm khoảng 1 tháng. Nếu khoảng cách này quá ngắn sẽ hạn chế phần đóng góp tạo miễn dịch của mũi tiêm sau.

Liều lượng và đường đưa vắc xin vào cơ thể:

Liều lượng có hướng dẫn cụ thể, tùy thuộc từng loại vắc xin. Trước khi dùng lắckỹ cho cần đắytan đều đặc biệt với vắc xin keo phèn và vắc xin phủ tạng. Vắc xin thường tiêm dưới da hoặc vào bắp thịt không tiêm vào đường máu. Ngoài ra, nhiều loại vắc xin phòng bệnh đường tiêu hóa đã được sử dụng hay đang được nghiên cứu đưa vào cơ thể bằng cách cho uống.

*Theo dõi gia súc sau khi tiêm vắc xin:

Tất cả các loại vắc xin đều có thể gây phản ứng ở một số gia súc. Sau khi tiêm xong phải được theo dõi trong vài ngày để phát hiện và điều trị kịp thời những con vật có phản ứng nặng. Vắc xin tiêm vô trùng thường không có phản ứng, nhưng phản ứng nhẹ thường gặp sau khi tiêm là nơi tiêm có thể hơi sưng, con vật được tiêm có thể bị sốt nhẹ. Nếu có phản ứng nặng trong trường hợp tiêm vắc xin chủng đậu, nhiệt thán như sốt cao, bỏ ăn thì điều trị bằng kháng sinh

Sau khi tiêm vắc xin con vật có miễn dịch từ 10- 14 ngày (trừ một số vắc xin virut nhược độc có miễn dịch sớm hơn). Thời gian miễn dịch dài hay ngắn tùy vào loại vắc xin, (thường thì vắc xin chết thời gian miễn dịch 6 tháng, do vậy để phòng những bệnh có loại vắc xin này cần tiến hành tiêm 2 lần/ năm; còn vắc xin nhược độc thời gian miễn dịch 1 năm, do vậy để phòng những bệnh có loại vắc xin này chỉ cần tiến hành tiêm 1 lần/ năm) và tình hình sức khỏe con vật, ở những con vật gây yếu thời gian miễn dịch ngắn.

Trong 3 khâu của quá trình sinh dịch, tác động vắc xin vào khâu thứ 3 (động vật cảm thụ) là yếu tố quyết định làm dịch bệnh không thể phát sinh ra được. Cũng vì vậy mà từ khi vắc xin ra đời, chúng ta đã ngăn chặn được một số bệnh truyền nhiễm lây lan cho người và gia súc. Đặc biệt trong chăn nuôi theo phương thức tập trung, công nghiệp như hiện nay thì vắc xin càng có ý nghĩa về an toàn dịch bệnh, làm cho người chăn nuôi yên tâm phát triển kinh tế chăn nuôi, tăng thu nhập, để từng bước nâng cao đời sống.

Bài 1. Sử dụng vắc xin nhiệt thán

Mã bài: MĐ 02-1

Thời gian: 2 giờ

Mục tiêu

Học xong bài này người học có khả năng:

- Trình bày được những nội dung về sử dụng vắc xin nhiệt thán trâu, bò trong chăn nuôi.
- Sử dụng được vắc xin nhiệt thán trâu, bò đúng kỹ thuật.

A. Nội dung

1. Nhận dạng vắc xin

1.1. Nhận biết chung: Vắc xin được sản xuất ở 2 dạng, dạng đông khô và dạng lỏng.

- Vắc xin Nhiệt thán thuộc loại vắc xin gì?
- Cho biết những điều cần chú ý khi sử dụng vắc xin này.
- Để bảo đảm hiệu lực của vắc xin, cần bảo quản vắc xin trong điều kiện như thế nào?

Bài 1: Thực hành tiêm phòng vắc xin nhiệt thán cho trâu, bò

Kết hợp với Trạm thú y địa phương tổ chức cho lớp học tham gia tiêm phòng bệnh Nhiệt thán cho trâu, bò theo lịch tiêm phòng của cơ sở.

Trước khi tiêm phòng giáo viên cần hướng dẫn, phổ biến cho học sinh những nội dung:

- Chuẩn bị bảo hộ lao động, vật tư cần thiết.
- Hướng dẫn sử dụng bơm tiêm
- Vị trí tiêm
- Phương pháp cố định gia súc để tiêm
- Cách lấy thuốc
- Thao tác tiêm
- Vệ sinh địa điểm tiêm sau khi tiêm phòng.
- Theo dõi gia súc sau khi tiêm.

C. Ghi nhớ: Đây là loại vắc xin nhược độc, có chứa kháng nguyên là vi khuẩn có nha bào, do vậy cần hết sức cẩn thận, nhằm đảm bảo an toàn cho vật nuôi và con người.

Bài 2.

Sử dụng vắc xin dịch tả trâu, bò

Mã bài: MĐ 02-2

Thời gian: 2 giờ

Mục tiêu

Sau khi học xong bài học này học viên có khả năng:

- Mô tả được những nội dung về sử dụng vắc xin dịch tả trâu, bò trong chăn nuôi.
- Sử dụng được vắc xin dịch tả trâu, bò đúng kỹ thuật.

A. Nội dung

1. Nhận dạng vắc xin

1.1. Nhận biết chung: Vắc xin nhược độc ở dạng đông khô, được đóng trong ampul thủy tinh hoặc bằng nhựa.

1.2. Nhận biết tính chất: Dễ bị mất tác dụng, nếu bảo quản không đúng kỹ thuật, là loại vắc xin nhược độc nên thời gian miễn dịch được 1 năm

1.3. Nhận biết tác dụng: Phòng bệnh Dịch tả cho trâu, bò, dê, cừu...

2. Ứng dụng: Tiêm phòng bệnh Dịch tả cho trâu, bò, dê, cừu...

3. Sử dụng

3.1. Tiêm dưới da gia súc: Phòng bệnh dịch tả cho trâu, bò, dê, cừu...

3.2. Tiêm bắp thịt: Phòng bệnh dịch tả cho trâu, bò, dê, cừu...

- Tiêm cho trâu, bò, dê, cừu ở mọi lứa tuổi.

- Vị trí tiêm: Dưới da hoặc bắp ở cổ. Thời gian miễn dịch 1 năm (tiêm 1 lần/ năm).
- Liều lượng: 1ml/con.

4. Bảo quản

4.1. Xác định điều kiện bảo quản.

- Điều kiện lạnh, Ở nhiệt độ 2-10⁰C, hạn dùng 2 năm.

4.2. Thực hiện việc bảo quản.

- Kiểm tra lọ đựng, bao bì bao gói để phát hiện dập, vỡ, hở nút ảnh hưởng tới vắc xin.
- Kiểm tra nhãn mác, hạn dùng, tính chất, màu sắc của vắc xin để xác định tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi bảo quản.
- Thao tác nhẹ nhàng xếp thuốc vào tủ lạnh, tránh đổ vỡ, tránh va chạm mạnh, Bảo quản vắc xin trong tủ lạnh không để thuốc chung với hóa chất độc hại.



Hình 2.2. Bảo quản vắc xin trong tủ lạnh

- Kiểm tra thường xuyên để phát hiện và xử lý sai sót.

B. Câu hỏi và bài tập thực hành

1. Câu hỏi

- Vắc xin Dịch tả trâu, bò thuộc loại vắc xin gì?
- Cho biết cách pha khi sử dụng loại vắc xin này.
- Để bảo đảm hiệu lực của vắc xin, cần bảo quản vắc xin trong điều kiện như thế nào?

2. Bài tập thực hành

Kết hợp với Trạm thú y địa phương tổ chức cho lớp học tham gia tiêm phòng bệnh Dịch tả cho trâu, bò theo lịch tiêm phòng của cơ sở.

Trước khi tiêm phòng giáo viên cần hướng dẫn, phổ biến cho học sinh những nội dung:

- Chuẩn bị bảo hộ lao động, vật tư cần thiết.
- Hướng dẫn sử dụng bơm tiêm
- Vị trí tiêm
- Phương pháp cố định gia súc để tiêm
- Cách pha thuốc
- Thao tác tiêm
- Vệ sinh địa điểm tiêm sau khi tiêm phòng.
- Theo dõi gia súc sau khi tiêm.

C. Ghi nhớ: Đây là loại vắc xin nhược độc, có chứa kháng nguyên là vi rút, do vậy cần hết sức cẩn thận, nhằm đảm bảo an toàn cho vật nuôi và con người.

Bài 3.

Sử dụng vắc xin tụ huyết trùng trâu, bò

Mã bài: MĐ 02-3

Thời gian: 2 giờ

Mục tiêu

Sau khi học xong bài học này học viên có khả năng:

- Mô tả được những nội dung về sử dụng vắc xin tụ huyết trùng trâu, bò trong chăn nuôi.
- Sử dụng được vắc xin tụ huyết trùng trâu, bò đúng kỹ thuật.

A. Nội dung

1. Nhận dạng vắc xin

1.1. Nhận biết chung: Là loại vắc xin vô hoạt hay còn gọi là vắc xin chết, dạng nước, nhũ hóa, màu trắng như sữa.

1.2. Nhận biết tính chất: Dễ bị mất tác dụng, nếu bảo quản không đúng kỹ thuật. Sau khi tiêm gia súc sẽ được miễn dịch khoảng 6 tháng, vì vậy để phòng bệnh cho gia súc một cách có hiệu quả một năm tiêm phòng hai lần.

1.3. Nhận biết tác dụng: Phòng bệnh Tụ Vắc xin tụ huyết trùng nhũ dầu huyết trùng cho trâu, bò, dê, cừu...

2. Ứng dụng: Tiêm phòng bệnh Tụ huyết trùng cho trâu, bò, dê, cừu...

3. Sử dụng

- Tiêm dưới da cổ hoặc tam giác mông của gia súc, liều lượng 2-3ml/con.
- Tiêm bắp thịt cơ thang cổ hoặc cơ mông, liều lượng 2-3ml/con.



Hình.2.3. Vắc xin tụ huyết trùng nhũ dầu

H.2.4. Tiêm phòng vắc xin tụ huyết trùng

Chú ý: Đọc kỹ nhãn, mác và lắc kỹ trước khi dùng. Vắc xin có thể gây phản ứng cục bộ như sưng, nóng, đau... ở vị trí tiêm nhưng sẽ tự hết đi sau 30-40 giờ.

4. Bảo quản

4.1. Xác định điều kiện bảo quản: Ở nhiệt độ 2-10⁰C, hạn dùng 2 năm.

4.2. Thực hiện việc bảo quản

- Kiểm tra lọ đựng, bao bì bao gói để phát hiện dập, vỡ, hờ nút ảnh hưởng tới vắc xin.
- Kiểm tra nhãn mác, hạn dùng, tính chất, màu sắc của vắc xin để xác định tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi bảo quản.

- Thao tác nhẹ nhàng xếp thuốc vào tủ lạnh, tránh đổ vỡ, tránh va chạm mạnh, không để thuốc chung với hóa chất độc hại.

- Kiểm tra thường xuyên để phát hiện và xử lý sai sót.

B. Câu hỏi và bài tập thực hành

1. Câu hỏi

- Vắc xin Tụ huyết trùng trâu, bò thuộc loại vắc xin gì?

- Cho biết cách sử dụng loại vắc xin này.

- Để bảo đảm hiệu lực của vắc xin, cần bảo quản vắc xin trong điều kiện như thế nào?

2. Bài tập thực hành

Kết hợp với Trạm thú y địa phương tổ chức cho lớp học tham gia tiêm phòng bệnh Tụ huyết trùng cho trâu, bò theo lịch tiêm phòng của cơ sở.

Trước khi tiêm phòng giáo viên cần hướng dẫn, phổ biến cho học sinh những nội dung:

- Chuẩn bị bảo hộ lao động, vật tư cần thiết.

- Hướng dẫn sử dụng bơm tiêm

- Vị trí tiêm

- Phương pháp cố định gia súc để tiêm

- Cách lấy thuốc

- Thao tác tiêm

- Vệ sinh địa điểm tiêm sau khi tiêm phòng.

- Theo dõi gia súc sau khi tiêm.

C. Ghi nhớ

Đây là loại vắc xin vô hoạt, có chứa chất phụ trợ, do vậy cần lắc kỹ trước khi lấy thuốc để tiêm.

Bài 4. Sử dụng vắc xin lở mồm, long móng

Mã bài: MĐ 02-4

Thời gian: 2 giờ

Mục tiêu

Sau khi học xong bài học này học viên có khả năng:

- Mô tả được những nội dung về sử dụng vắc xin lở mồm, long trong chăn nuôi.

- Sử dụng được vắc xin lở mồm long móng đúng kỹ thuật.

A. Nội dung

1. Nhận dạng vắc xin

1.1. Nhận biết chung: Là loại vắc xin vô hoạt hay còn gọi là vắc xin chết, dạng nước, được đóng trong lọ nhựa hoặc thủy tinh.

1.2. Nhận biết tính chất: Dễ bị mất tác dụng, nếu bảo quản không đúng kỹ thuật. Sau khi tiêm gia súc sẽ được miễn dịch khoảng 6 tháng, vì vậy để phòng bệnh cho gia súc một

- Kiểm tra lọ đựng, bao bì bao gói để phát hiện dập, vỡ, hở nút ảnh hưởng tới vắc xin.
- Kiểm tra nhãn mác, hạn dùng, tính chất, màu sắc của vắc xin để xác định tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi bảo quản.
- Thao tác nhẹ nhàng xếp thuốc vào tủ lạnh, tránh đổ vỡ, tránh va chạm mạnh, không để thuốc chung với hóa chất độc hại.
- Kiểm tra thường xuyên để phát hiện và xử lý sai sót.

B. Câu hỏi và bài tập thực hành

1. Câu hỏi

- Vắc xin Lở mồm, long móng thuộc loại vắc xin gì?
- Cho biết cách sử dụng loại vắc xin này.
- Để bảo đảm hiệu lực của vắc xin, cần bảo quản vắc xin trong điều kiện như thế nào?

2. Bài tập thực hành

Kết hợp với Trạm thú y địa phương tổ chức cho lớp học tham gia tiêm phòng bệnh Lở mồm, long móng cho trâu, bò và heo theo lịch tiêm phòng của cơ sở.

Trước khi tiêm phòng giáo viên cần hướng dẫn, phổ biến cho học sinh những nội dung:

- Chuẩn bị bảo hộ lao động, vật tư cần thiết.
- Hướng dẫn sử dụng bơm tiêm
- Vị trí tiêm
- Phương pháp cố định gia súc để tiêm
- Cách lấy thuốc
- Thao tác tiêm
- Vệ sinh địa điểm tiêm sau khi tiêm phòng.
- Theo dõi gia súc sau khi tiêm.

C. Ghi nhớ: Ở Việt Nam cho đến nay đã xác định có 3 chủng vi rút LMLM là: O, A và Asia1 và các chủng khác nhau vẫn gây ra biểu hiện lâm sàng và bệnh tích khác nhau, nhưng lại không tạo được miễn dịch chéo trên súc vật, do vậy cần chú ý theo dõi sau khi tiêm và kiểm tra kỹ nhãn, mác của vắc xin.

Bài 5.

Sử dụng vắc xin dịch tả heo

Mã bài: MĐ 02-5

Thời gian: 2 giờ

Mục tiêu

Sau khi học xong bài học này học viên có khả năng:

- Mô tả được những nội dung về sử dụng vắc xin dịch tả heo trong chăn nuôi
- Sử dụng được vắc xin dịch tả heo đúng kỹ thuật.

A. Nội dung

1. Nhận dạng vắc xin



H.2.8. Vắc xin dịch tả heo nhược độc chủng GPE



H.2.9. Tiêm phòng vắc xin cho heo

1.1. Nhận biết chung: Là loại vắc xin nhược độc hay còn gọi là vắc xin sống, dạng đông khô, được đóng trong lọ nhựa hoặc thủy tinh.

1.2. Nhận biết tính chất: Dễ bị mất tác dụng, nếu bảo quản không đúng kỹ thuật. Sau khi tiêm gia súc sẽ được miễn dịch khoảng 12 tháng, vì vậy để phòng bệnh cho gia súc một cách có hiệu quả một năm tiêm phòng một lần.

1.3. Nhận biết tác dụng: Phòng bệnh Dịch tả cho heo ở mọi lứa tuổi.

2. Ứng dụng: Tiêm phòng bệnh Dịch tả cho heo.

3. Sử dụng

- Tiêm dưới da heo, vị trí sau gốc tai.
- Tiêm bắp thịt heo, vị trí sau gốc tai. Hiện nay trên thị trường có 2 loại vắc xin dưới đây:

* Vắc xin nội

- Vắc xin Dịch tả heo đông khô

- Nơi sản xuất:

- + Xí nghiệp thuốc thú y Trung ương
- + Công ty Thuốc thú y Trung ương 2 (NAVETCO)

- Đóng lọ: 10 liều, 25 liều và 50 liều.

- Cách dùng:

- + Pha với nước cất cho đủ 10ml (hoặc 25, 50ml)
- + Tiêm bắp thịt sau gốc tai với liều lượng: 1 ml/con

- Lịch dùng



Hình 2.10. Tiêm nhắc lại

Loại heo	Lịch dùng
Heo con	Lần 1: tiêm lúc 2 – 4 tuần tuổi; Lần 2: tiêm nhắc lại sau 2 tuần
Heo nái	Tiêm 2 tuần trước khi phối giống; Tiêm nhắc lại 1 tháng sau khi phối giống
Heo đực giống	Định kỳ 6 tháng tiêm một lần

* Vắc xin nhập nội

- Vắc xin đông khô PESTIFFA (Merial). Lọ 10, 25 và 50 liều.

- Pha vắc xin với nước cất cho đủ 2 ml/liều.
 - Cách dùng
 - + Tiêm bắp thịt sau gốc tai
 - + Liều lượng: 2 ml/con
- Lịch dùng

Loại heo	Tuổi tiêm phòng	Tiêm nhắc lại
Heo con, heo thịt	Lúc 30 ngày tuổi (trong vùng dịch có thể tiêm cho heo con từ 7 ngày tuổi)	1 tháng sau
Heo đực và heo cái hậu bị	6 tháng tuổi	6 tháng sau
Heo đực giống		Định kỳ 6 tháng đến 1 năm
Heo nái sinh sản		Định kỳ 6 tháng đến 1 năm

4. Bảo quản

4.1. Xác định điều kiện bảo quản: Ở nhiệt độ 2-10⁰ C, hạn dùng 2 năm.

4.2. Thực hiện việc bảo quản

- Kiểm tra lọ đựng, bao bì bao gói để phát hiện dập, vỡ, hở nút ảnh hưởng tới vắc xin.
- Kiểm tra nhãn mác, hạn dùng, tính chất, màu sắc của vắc xin để xác định tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi bảo quản.
- Thao tác nhẹ nhàng xếp thuốc vào tủ lạnh, tránh đổ vỡ, tránh va chạm mạnh, không để thuốc chung với hóa chất độc hại.
- Kiểm tra thường xuyên để phát hiện và xử lý sai sót.

B. Câu hỏi và bài tập thực hành

1. Câu hỏi

- Vắc xin Dịch tả heo thuộc loại vắc xin gì?
- Cho biết cách pha và sử dụng loại vắc xin này.
- Để bảo đảm hiệu lực của vắc xin, cần bảo quản vắc xin trong điều kiện như thế nào?

2. Bài tập thực hành

Kết hợp với Trạm thú y địa phương tổ chức cho lớp học tham gia tiêm phòng bệnh Dịch tả lợn cho heo theo lịch tiêm phòng của cơ sở.

Trước khi tiêm phòng giáo viên cần hướng dẫn, phổ biến cho học sinh những nội dung:

- Chuẩn bị bảo hộ lao động, vật tư cần thiết.
- Hướng dẫn sử dụng bơm tiêm
- Vị trí tiêm
- Phương pháp cố định gia súc để tiêm
- Cách pha thuốc
- Thao tác tiêm
- Vệ sinh địa điểm tiêm sau khi tiêm phòng.

Theo dõi gia súc sau khi tiêm

C. Ghi nhớ

- Tiêm phòng là biện pháp phòng bệnh có hiệu quả nhất hiện nay đối với bệnh này.
- Khi heo nái mới mua về cần tiêm ngay.
- Đối với những chủ hộ nuôi heo nái hàng năm cần tiêm nhắc lại
- Khi tiêm phòng vắc xin, nếu heo có phản ứng thì cần cho heo uống điện giải.
- Khi có dịch xảy ra có thể tiêm vắc xin vào thẳng ổ dịch.

Bài 6. Sử dụng vắc xin tụ huyết trùng heo

Mã bài: MĐ 02-6

Thời gian: 2 giờ

Mục tiêu

Sau khi học xong bài học này học viên có khả năng:

- Mô tả được những nội dung về sử dụng vắc xin tụ huyết trùng heo trong chăn nuôi.
- Sử dụng được vắc xin tụ huyết trùng heo đúng kỹ thuật.

A. Nội dung

1. Nhận dạng vắc xin

1.1. Nhận biết chung: Là loại vắc xin vô hoạt hay còn gọi là vắc xin chết, dạng nước, nhũ hóa, màu trắng như sữa.

1.2. Nhận biết tính chất: Dễ bị mất tác dụng, nếu bảo quản không đúng kỹ thuật. Sau khi tiêm gia súc sẽ được miễn dịch khoảng 6 tháng, vì vậy để phòng bệnh cho gia súc một cách có hiệu quả một năm tiêm phòng hai lần.

1.3. Nhận biết tác dụng: Phòng bệnh Tụ huyết trùng cho heo.

2. Ứng dụng: Tiêm phòng bệnh Tụ huyết trùng cho heo vào thời điểm 20 ngày tuổi.

3. Sử dụng

- Tiêm dưới da sau gốc tai của heo.
- Tiêm bắp thịt sau gốc tai của heo.

Chú ý:

- Không tiêm cho heo mới đẻ, heo đang ốm hoặc gần ngày đẻ.
- Phòng bệnh cho heo từ 20 ngày tuổi trở lên.
- Có thể tiêm vắc xin cùng một lúc với vắc xin đóng dấu heo hoặc dịch tả heo.

4. Bảo quản

4.1. Xác định điều kiện bảo quản: Ở nhiệt độ 2-10⁰C, hạn dùng 2 năm.

4.2. Thực hiện việc bảo quản

- Kiểm tra lọ đựng, bao bì bao gói để phát hiện dập, vỡ, hờ nút ảnh hưởng tới vắc xin.



Hình 2.11. Vắc xin tụ huyết trùng heo

- Kiểm tra nhãn mác, hạn dùng, tính chất, màu sắc của vắc xin để xác định tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi bảo quản.

- Thao tác nhẹ nhàng khi xếp thuốc, tránh đổ vỡ, tránh va chạm mạnh, không để vắc xin chung với hóa chất độc hại.

- Kiểm tra thường xuyên để phát hiện và xử lý sai sót.

B. Câu hỏi và bài tập thực hành

1. Câu hỏi

- Vắc xin Tụ huyết trùng heo thuộc loại vắc xin gì?

- Cho biết cách sử dụng loại vắc xin này.

- Để bảo đảm hiệu lực của vắc xin, cần bảo quản vắc xin trong điều kiện như thế nào?

2. Bài tập thực hành

Kết hợp với Trạm thú y địa phương tổ chức cho lớp học tham gia tiêm phòng bệnh Tụ huyết trùng heo cho heo theo lịch tiêm phòng của cơ sở.

Trước khi tiêm phòng giáo viên cần hướng dẫn, phổ biến cho học sinh những nội dung:

- Chuẩn bị bảo hộ lao động, vật tư cần thiết.

- Hướng dẫn sử dụng bơm tiêm

- Vị trí tiêm

- Phương pháp cố định gia súc để tiêm

- Cách pha thuốc

- Thao tác tiêm

- Vệ sinh địa điểm tiêm sau khi tiêm phòng.

- Theo dõi gia súc sau khi tiêm.

C. Ghi nhớ

-Tiêm phòng là biện pháp phòng bệnh có hiệu quả nhất hiện nay đối với bệnh này.

- Khi heo nái mới mua về cần tiêm ngay.

- Đối với những chủ hộ nuôi heo nái hàng năm cần tiêm nhắc lại

- Khi tiêm phòng vắc xin, nếu heo có phản ứng thì cần cho heo uống điện giải.

- Tiêm phòng vắc xin Tụ Dấu (Tụ huyết trùng + Đóng dấu heo) hoặc vắc xin 3 bệnh (Phó thương hàn+ Tụ huyết trùng+ Đóng dấu heo).

Bài 7.

Sử dụng vắc xin phó thương hàn heo

Mã bài: MĐ 02-7

Thời gian: 2 giờ

Mục tiêu

Sau khi học xong bài học này học viên có khả năng:

- Mô tả được những nội dung về sử dụng vắc xin phó thương hàn heo trong chăn nuôi.
- Sử dụng được vắc xin phó thương hàn heo đúng kỹ thuật.

A. Nội dung

1. Nhận dạng vắc xin

1.1. Nhận biết chung: Là loại vắc xin nhược độc hay còn gọi là vắc xin sống, dạng đông khô, được đóng trong lọ nhựa hoặc thủy tinh. Vắc xin an toàn khi tiêm cho heo khỏe mạnh và tạo miễn dịch tốt, kéo dài 9 tháng.

1.2. Nhận biết tính chất: Dễ bị mất tác dụng, nếu bảo quản không đúng kỹ thuật.

1.3. Nhận biết tác dụng: Phòng bệnh Phó thương hàn heo.

2. Ứng dụng: Tiêm phòng bệnh Phó thương hàn cho heo từ 25 ngày tuổi trở lên, kể cả heo mẹ mang thai ở nửa thời kỳ đầu.



H.2.13. Vắc xin phó thương hàn heo H.2.14. Tiêm phòng vắc xin phó thương hàn cho heo

3. Sử dụng

- Tiêm dưới da sau gốc tai.
- Tiêm bắp thịt: vị trí như trên. Liều lượng: 1ml/con.

Chú ý:

- Khi sử dụng pha với nước cất hoặc nước sinh lý vô trùng theo liều ghi trên nhãn, lắc cho tan đều.

- Có thể tiêm cùng một lúc với vắc xin khác ở các vị trí khác nhau.

- Sau khi pha phải dùng trong ngày.

- Vắc xin được đóng chai:

+ 20ml chứa 10 liều

+ 50ml chứa 25 liều.

Lấy vắc xin ra khỏi nơi bảo quản, để vắc xin đạt đến nhiệt độ phòng, lắc kỹ trước khi

dùng. Sử dụng hết vắc xin trong ngày.

4. Bảo quản

4.1. Xác định điều kiện bảo quản.

Điều kiện lạnh, Ở nhiệt độ 2-10⁰ C, hạn dùng 2 năm.

4.2. Thực hiện việc bảo quản

- Kiểm tra lọ đựng, bao bì bao gói để phát hiện dập, vỡ, hở nút ảnh hưởng tới vắc xin.
- Kiểm tra nhãn mác, hạn dùng, tính chất, màu sắc của vắc xin để xác định tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi bảo quản.
- Thao tác nhẹ nhàng khi xếp thuốc, tránh đổ vỡ, tránh va chạm mạnh, không để vắc xin chung với hóa chất độc hại.
- Kiểm tra thường xuyên để phát hiện và xử lý sai sót.

B. Câu hỏi và bài tập thực hành

1. Câu hỏi

- Vắc xin Phó thương hàn heo thuộc loại vắc xin gì?
- Cho biết cách sử dụng và bảo quản loại vắc xin này.
- Để bảo đảm hiệu lực của vắc xin, cần bảo quản vắc xin trong điều kiện như thế nào?

2. Bài tập thực hành

Tổ chức cho lớp học tiêm phòng bệnh Phó thương hàn heo cho heo con ở một số đàn hiện có tại cơ sở tổ chức lớp học.

Trước khi tiêm phòng giáo viên cần hướng dẫn, phổ biến cho học sinh những nội dung:

- Chuẩn bị bảo hộ lao động, vật tư cần thiết.
- Hướng dẫn sử dụng bơm tiêm
- Vị trí tiêm
- Phương pháp cố định gia súc để tiêm
- Cách lấy thuốc
- Thao tác tiêm
- Vệ sinh địa điểm tiêm sau khi tiêm phòng.
- Theo dõi gia súc sau khi tiêm.

C. Ghi nhớ

-Tiêm phòng là biện pháp phòng bệnh có hiệu quả nhất hiện nay đối với bệnh này, vì đây là một trong những bệnh truyền nhiễm thông thường xảy ra đối với heo con theo mẹ và gây thiệt hại, giảm kinh tế trong chăn nuôi đối với nông dân.

- Heo được 20 ngày tuổi cần phải tiêm phòng ngay.
- Đối với những chủ hộ nuôi heo nái luôn chú ý biện pháp kỹ thuật này.
- Khi tiêm phòng vắc xin này có thể kết hợp tiêm phòng một mũi vắc xin dịch tả.

Một số trường hợp có thể có phản ứng nhẹ, tuy nhiên heo sẽ trở lại bình thường sau 1-2 giờ. Trong những trường hợp như vậy, nếu cần có thể can thiệp bằng Vitamin C và thuốc kháng Histamine.

Bài 8.

Sử dụng vắc xin tai xanh (PRRS)

Mã bài: MĐ 02-8

Thời gian: 2 giờ

Mục tiêu

Sau khi học xong bài học này học viên có khả năng:

- Mô tả được những nội dung về sử dụng vắc xin tai xanh trong chăn nuôi.
- Sử dụng được vắc xin tai xanh đúng kỹ thuật.

A. Nội dung

1. Nhận dạng vắc xin

1.1. Nhận biết chung

Hiện nay Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho phép nhập vào Việt Nam hai 2 loại vắc xin phòng bệnh tai xanh.

* **BSL-PS100 (Singapore):** Đây là loại vắc xin sống (nhược độc), dạng đông khô thể hệ mới có nguồn gốc từ chủng JKL-100 thuộc dòng Mỹ. Quy cách lọ 10 liều, 25 liều và 50 liều.

1.2. Nhận biết tính chất: Vắc xin có độ an toàn rất cao.

1.3. Nhận biết tác dụng: Thực nghiệm đã chứng minh, trên lô heo có sử dụng vắc xin BSL-100, tỷ lệ tử vong của heo con bú mẹ rất thấp (0%) so với lô đối chứng không sử dụng vắc xin (7%). Trên heo thịt, hiệu quả tăng trọng thêm 15% so với heo không được tiêm phòng. Vắc xin kích hoạt hệ thống miễn dịch nhanh chóng và kéo dài. Khi tiêm cho heo 4- 5 tuần tuổi thì sau một tuần, hệ thống miễn dịch có khả năng bảo hộ và thời gian miễn dịch kéo dài khoảng 16 tuần.

2. Ứng dụng: Tiêm phòng bệnh tai xanh cho heo.

3. Sử dụng

- Tiêm dưới da gia súc: Ít sử dụng.
- Tiêm bắp thịt: Vị trí ở sau gốc tai với 2ml/ liều.
- + Đối với heo nái:
 - Nái tơ, nái rạ, không mang thai (chờ phối): tiêm phòng trước khi phối giống.
 - Nái nuôi con: tiêm phòng trước khi cai sữa.
- + Đối với heo đực: tiêm phòng lúc 18 tuần tuổi và hàng năm tiêm nhắc lại.
- + Đối với heo con: Ở trại không có dịch, tiêm phòng một lần lúc 3 tuần tuổi. Tiêm lần



Hình 2.15. Vắc xin phòng bệnh tai xanh BSL-PS100

hai trước sáu tuần tuổi. Ở trại đang có dịch, tiêm phòng cho nái mang thai dưới 70 ngày của thai kỳ.

* AMERVAC- PRRS (Tây Ban Nha)

Đây là loại vắc xin sống (nhược độc), dạng đông khô.

1.2. Nhận biết tính chất: Vắc xin có độ an toàn rất cao, hoàn toàn không gây hoàn nguyên độc lực, không gây sốt cho heo khi tiêm, không gây phản ứng phụ, không đào thải virus vắc xin ra môi trường, có thể tiêm trên heo mang thai.

1.3. Nhận biết tác dụng

- ai và truyền kháng thể bảo hộ trong thời gian còn cho bú
- Đối với heo con: Bảo hộ chống PRRS, giảm tỷ lệ nhiễm hội chứng hô hấp thứ phát
- Bảo hộ chéo: Vắc xin đã được kiểm chứng là công cụ an toàn và hiệu quả để kiểm soát bệnh tai xanh cả chủng Châu Âu lẫn chủng Châu Mỹ.
- Thời gian bảo hộ: Kháng thể bảo hộ ở ngày thứ 11 sau khi tiêm là 80%, ngày thứ 32 sau khi tiêm, kháng thể bảo hộ đạt 100% và kéo dài 100% đến ngày thứ 125.

2. Ứng dụng: Tiêm phòng bệnh tai xanh cho heo.

3. Sử dụng

- Tiêm dưới da gia súc: Ít sử dụng.
- Tiêm bắp thịt: Vị trí ở sau gốc tai với 2ml/ liều, không kể lứa tuổi, giới tính và thể trọng.

* Trường hợp trong trại có dấu hiệu của bệnh hoặc nguy cơ dịch bệnh cao:

+ Tiêm đồng loạt trên heo nái 2 lần, cách nhau 1 tháng. Sau đó có thể theo 1 trong 2 chương trình sau:

Tiêm toàn đàn cứ 4 tháng 1 lần bằng vắc xin sống

* Tiêm 1 liều vắc xin sống 12 – 15 ngày sau khi sinh.

* Trong trường hợp tiêm phòng thường kỳ:

+ Đối với heo nái hậu bị và đực giống: Tiêm phòng 1 liều vắc xin sống 5 – 6 tuần tuổi, trước khi phối lần đầu.

+ Đối với heo nái: Tiêm phòng 1 liều vắc xin sống 12 – 15 ngày sau khi sinh.

+ Đối với heo đực giống: Tiêm phòng 6 tháng 1 lần.

+ Đối với heo con: 1 tháng sau tiêm phòng toàn đàn nái, bắt đầu tiêm phòng cho heo con 1 liều vắc xin sống lúc 3- 4 tuần tuổi.

4. Bảo quản

4.1. Xác định điều kiện bảo quản: Ở nhiệt độ 2-10 °C, hạn dùng 2 năm.

4.2. Thực hiện việc bảo quản

- Kiểm tra lọ đựng, bao bì bao gói để phát hiện dập, vỡ, hở nút ảnh hưởng tới vắc xin.



H.2.16. Vắc xin phòng bệnh tai xanh PRRS

- Kiểm tra nhãn mác, hạn dùng, tính chất, màu sắc của vắc xin để xác định tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi bảo quản.

- Thao tác nhẹ nhàng khi vận chuyển, tránh đổ vỡ, tránh va chạm mạnh, không để vắc xin chung với hóa chất độc hại.

- Kiểm tra thường xuyên để phát hiện và xử lý sai sót.

B. Câu hỏi và bài tập thực hành

1. Câu hỏi

- Vắc xin phòng bệnh tai xanh (PRRS) cho heo thuộc loại vắc xin gì?

- Cho biết cách sử dụng loại vắc xin này.

- Để bảo đảm hiệu lực của vắc xin, cần bảo quản vắc xin trong điều kiện như thế nào?

2. Bài tập thực hành

Tổ chức cho lớp học tiêm phòng bệnh Tai xanh (PRRS) cho heo theo lịch và kế hoạch của Thú y địa phương tại cơ sở tổ chức lớp học hoặc một trang trại nào đó mà giáo viên đã liên hệ được từ trước.

Trước khi tiêm phòng giáo viên cần hướng dẫn, phổ biến cho học sinh những nội dung:

- Chuẩn bị bảo hộ lao động, vật tư cần thiết.

- Hướng dẫn sử dụng bơm tiêm

- Vị trí tiêm

- Phương pháp cố định gia súc để tiêm

- Cách lấy thuốc

- Thao tác tiêm

- Vệ sinh địa điểm tiêm sau khi tiêm phòng.

- Theo dõi gia súc sau khi tiêm.

C. Ghi nhớ

-Tiêm phòng là biện pháp phòng bệnh có hiệu quả nhất hiện nay đối với bệnh này, vì đây là một trong những bệnh truyền nhiễm nguy hiểm gây nên hội chứng rối loạn sinh sản và hô hấp đối với heo. Bệnh lây lan nhanh, diễn biến phức tạp và gây chết nhiều heo, làm thiệt hại kinh tế cho ngành chăn nuôi.

- Heo được 3-4 tuần tuổi cần phải tiêm phòng ngay.

- Đối với những hộ nuôi heo nái, đực giống, heo thịt luôn chú ý biện pháp kỹ thuật này.

- Do bệnh thường hay ghép với một số bệnh khác, vì vậy heo phải được tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin khác như dịch tả, phó thương hàn, tụ huyết trùng.

Bài 9.

Sử dụng vắc xin la xô ta

Mã bài: MĐ 02-9

Thời gian: 2 giờ

Mục tiêu

Sau khi học xong bài học này học viên có khả năng:

- Mô tả được những nội dung về sử dụng vắc xin la xô ta trong chăn nuôi.
- Sử dụng được vắc xin la xô ta đúng kỹ thuật.

A. Nội dung

1. Nhận dạng vắc xin

1.1. Nhận biết chung: Là loại vắc xin dạng đông khô, được đóng trong lọ nhựa hoặc thủy tinh.

1.2. Nhận biết tính chất: Dễ bị mất tác dụng, nếu bảo quản không đúng kỹ thuật.

1.3. Nhận biết tác dụng: Phòng bệnh Newcastle (Bệnh gà rù) cho gà một tuần tuổi trở lên.

2. Ứng dụng: Tiêm phòng bệnh Newcastle (Bệnh gà rù) cho gà con.

3. Sử dụng

- Nhỏ mắt: 1 liều 0,1 – 0,2 ml.

- Nhỏ mũi: liều như trên

- Cho uống (3-5ml/ con) hoặc trong thực tế người ta có thể nhúng cả đầu gà vào lọ thuốc đã pha; làm như vậy cùng một lúc thuốc có thể thấm qua được các niêm mạc mắt, mũi, miệng để vào cơ thể.



Hình 2.17. Vắc xin Lasota phòng bệnh Nui cát xon cho gà con dưới 2 tháng tuổi

Chú ý:

- Pha vắc xin với nước sôi để nguội, nước cất hoặc nước sinh lý.
- Căn cứ số liều ghi trên nhãn mà pha thành khối lượng tùy theo cách sử dụng.
- Vắc xin đã pha thì sử dụng ngay, không để quá 8 giờ.
- Thời gian miễn dịch 1-2 tháng.
- Không dùng cho gà đang đẻ trứng.

4. Bảo quản

4.1. Xác định điều kiện bảo quản: Ở nhiệt độ 2-10⁰ C, hạn dùng 2 năm.

4.2. Thực hiện việc bảo quản

- Kiểm tra lọ đựng, bao bì bao gói để phát hiện dập, vỡ, hở nút ảnh hưởng tới vắc xin.

- Kiểm tra nhãn mác, hạn dùng, tính chất, màu sắc của vắc xin để xác định tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi bảo quản.

- Thao tác nhẹ nhàng khi vận chuyển, tránh đổ vỡ, tránh va chạm mạnh, không để vắc xin chung với hóa chất độc hại.

- Kiểm tra thường xuyên để phát hiện và xử lý sai sót.

B. Câu hỏi và bài tập thực hành

1. Câu hỏi

- Vắc xin phòng bệnh Newcastle (Bệnh gà rù) cho gà thuộc loại vắc xin gì? 2/ Cho biết cách sử dụng loại vắc xin này.

- Để bảo đảm hiệu lực của vắc xin, cần bảo quản vắc xin trong điều kiện như thế nào?

2. Bài tập thực hành

Tổ chức cho lớp học tiêm phòng bệnh Newcastle (Bệnh gà rù) cho gà tại các căn hộ, các gia đình chăn nuôi tại địa phương nơi tổ chức lớp học hoặc một trang trại nào đó mà giáo viên đã liên hệ được từ trước.

Trước khi tiêm phòng giáo viên cần hướng dẫn, phổ biến cho học sinh những nội dung:

- Chuẩn bị bảo hộ lao động, vật tư cần thiết.

- Hướng dẫn sử dụng bơm tiêm

- Vị trí tiêm

- Phương pháp cố định gia cầm để tiêm

- Cách lấy thuốc

- Thao tác tiêm

- Vệ sinh địa điểm tiêm sau khi tiêm phòng.

- Theo dõi gia cầm sau khi tiêm.

C. Ghi nhớ

-Tiêm phòng là biện pháp phòng bệnh có hiệu quả nhất hiện nay đối với bệnh này, vì đây là một trong những bệnh truyền nhiễm nguy hiểm lây lan nhanh, mọi lứa tuổi gà đều mắc, khi bị bệnh tỷ lệ chết rất cao từ 90 – 100%, từ đó làm thiệt hại kinh tế cho ngành chăn nuôi, đặc biệt là những cơ sở chăn nuôi tập trung.

- Gà được 2 tháng tuổi cần phải tiêm phòng ngay.

- Đối với những hộ chăn nuôi với số lượng nhiều, luôn chú ý biện pháp kỹ thuật này.

Bài 10. Sử dụng vắc xin Niu cát sơn Chủng M hệ 1

Mã bài: MĐ 02-10

Thời gian: 2 giờ

Mục tiêu

Sau khi học xong bài học này học viên có khả năng:

- Mô tả được những nội dung về sử dụng vắc xin niu cát xon chủng M hệ 1 trong chăn nuôi.

- Sử dụng được vắc xin vắc xin niu cát xon chủng M hệ 1 đúng kỹ thuật.

A. Nội dung

1. Nhận dạng vắc xin

1.1. Nhận biết chung: Là loại vắc xin dạng đông khô, được đóng trong lọ nhựa hoặc thủy tinh, với liều 20, 40 và 250. Dùng cho gà từ 2 tháng tuổi trở lên.

1.2. Nhận biết tính chất: Dễ bị mất tác dụng, nếu bảo quản không đúng kỹ thuật

1.3. Nhận biết tác dụng: Phòng bệnh Newcastle (Bệnh gà rù) cho gà.

2. Ứng dụng: Tiêm phòng bệnh Newcastle (Bệnh gà rù) cho gà

3. Sử dụng

- Tiêm dưới da cánh hoặc cổ, lườn...

- Tiêm bắp thịt

Liều lượng: 0,4ml/ con.

Chú ý:

- Tiêm cho gà từ 2 tháng tuổi trở lên và gà đã được dùng vắc xin Lasota.

- Cứ sau 4-6 tháng tiêm nhắc lại một lần.

- Không tiêm vắc xin Newcastle hệ 1 cho gà dưới 2 tháng tuổi.

- Khi dùng pha với nước cất như sau:

+ Lọ vắc xin 20 liều pha thêm 8ml nước cất.

+ Lọ vắc xin 40 liều pha thêm 16ml nước cất.

+ Lọ vắc xin 250 liều pha thêm 100ml nước cất.

- Vắc xin pha xong phải dùng ngay.

4. Bảo quản

4.1. Xác định điều kiện bảo quản: Ở nhiệt độ 2-10 °C, hạn dùng 2 năm.

4.2. Thực hiện việc bảo quản

- Kiểm tra lọ đựng, bao bì bao gói để phát hiện dập, vỡ, hở nút ảnh hưởng tới vắc xin.

- Kiểm tra nhãn mác, hạn dùng, tính chất, màu sắc của vắc xin để xác định tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi bảo quản.

- Thao tác nhẹ nhàng khi vận chuyển, tránh đổ vỡ, tránh va chạm mạnh, không để vắc xin chung với hóa chất độc hại.

- Kiểm tra thường xuyên để phát hiện và xử lý sai sót.

B. Câu hỏi và bài tập thực hành



Hình 2.18. Vắc xin phòng bệnh Nui cát xon chủng M

1. Câu hỏi

- Vắc xin phòng bệnh Niu cát xon Chủng M hệ 1 (Bệnh gà rù) cho gà thuộc loại vắc xin gì?

- Cho biết cách sử dụng loại vắc xin này.

- Để bảo đảm hiệu lực của vắc xin, cần bảo quản vắc xin trong điều kiện như thế nào?

2. Bài tập thực hành

Tổ chức cho lớp học tiêm phòng bệnh Newcastle (Bệnh gà rù) cho gà tại các căn hộ, các gia đình chăn nuôi tại địa phương nơi tổ chức lớp học hoặc một trang trại nào đó mà giáo viên đã liên hệ được từ trước.

Trước khi tiêm phòng giáo viên cần hướng dẫn, phổ biến cho học sinh những nội dung sau:

- Chuẩn bị bảo hộ lao động, vật tư cần thiết.
- Hướng dẫn sử dụng bơm tiêm
- Vị trí tiêm
- Phương pháp cố định gia cầm để tiêm
- Cách lấy thuốc
- Thao tác tiêm
- Vệ sinh địa điểm tiêm sau khi tiêm phòng.
- Theo dõi gia cầm sau khi tiêm.

C. Ghi nhớ

-Tiêm phòng là biện pháp phòng bệnh có hiệu quả nhất hiện nay đối với bệnh này, vì đây là một trong những bệnh truyền nhiễm nguy hiểm lây lan nhanh, mọi lứa tuổi gà đều mắc, khi bị bệnh tỷ lệ chết rất cao từ 90 – 100%, từ đó làm thiệt hại kinh tế cho ngành chăn nuôi, đặc biệt là những cơ sở chăn nuôi tập trung.

- Gà trên 2 tháng tuổi cần phải tiêm phòng ngay và phải là những con đã được tiêm phòng vắc xin Lazota, có như vậy mới khép kín được vòng dịch tễ đối với bệnh này.

- Đối với những chủ hộ chăn nuôi với số lượng nhiều, luôn chú ý biện pháp kỹ thuật này. Cũng vì vậy mà sau khi vắc xin Lazota và vắc xin Newcastle hệ 1 ra đời, chúng ta đã khống chế được bệnh này một cách có hiệu quả.

Bài 11. Sử dụng vắc xin Niu cát xon Chủng F hệ 2

Mã bài: MĐ 02-11

Thời gian: 2 giờ

Mục tiêu

Sau khi học xong bài học này học viên có khả năng:

- Mô tả được các nội dung về sử dụng vắc xin niu cát xon chủng F hệ 2 trong chăn nuôi.
- Sử dụng được vắc xin vắc xin niu cát xon chủng F hệ 2 đúng kỹ thuật.

A. Nội dung

1. Nhận dạng vắc xin

1.1. Nhận biết chung

- Đây là loại vắc xin sống làm bằng chủng F rất yếu, nuôi trên phôi trứng. Chủng F không gây phản ứng, ngay cả ở gà con mới nở. Nhưng nó cho sức miễn dịch yếu và không bền. Mỗi liều có ít nhất 107 ELD50 Virut.



H.2.19. Vắc xin Nui cát xon chủng F đông khô

- Để dễ bảo quản, vắc xin được pha thêm chất bổ trợ và đông khô.

- Thời gian miễn dịch: 1 tháng

- Trình bày: Lọ 100 liều.

1.2. Nhận biết tác dụng: Phòng bệnh Newcastle (Bệnh gà rù) cho gà.

2. Ứng dụng: Nhỏ mũi hoặc nhỏ mắt để phòng bệnh Newcastle (Bệnh gà rù) cho gà.

3. Sử dụng

Vắc xin này dùng cho gà 1 ngày tuổi trở lên, để nhỏ mũi hoặc nhỏ mắt nhưng nhỏ mắt tốt hơn, tuy rằng mắt thêm thì giờ so với nhỏ mũi. Có nơi dùng để tiêm dưới da.

Trước khi dùng pha loãng vắc xin bằng nước sinh lý hoặc nước cất vô trùng đã để lạnh. Hút thuốc pha bằng ống hút hoặc ống nhỏ giọt vào mỗi mắt hoặc mỗi lỗ mũi một giọt. Như vậy mỗi gà nhỏ 2 giọt. Khi nhỏ mắt thì cho giọt vắc xin vào khoé mắt trong, đợi giọt thuốc tiêu đi mới nghiêng đầu cho một giọt nữa vào mắt bên kia. Nếu nhỏ mũi thì lấy ngón tay trái bịt một lỗ mũi và nhỏ tiếp như vậy với lỗ mũi bên kia.

Mỗi ml vắc xin đã pha có thể dùng cho 10 gà (10 liều) khi nhỏ mỗi con 2 giọt.

Như vậy tùy theo số liều dùng trong lọ mà pha với lượng nước bằng 1/10 số liều.

Thí dụ lọ 100 liều thì pha 100/10, tức là 10 ml nước.

4. Bảo quản

- Vắc xin phải giữ ở + 40C hoặc trong nước đá, ở chỗ râm mát, không có mặt trời chiếu thẳng vào. Trong điều kiện đó, vắc xin có thể giữ được 1 năm.

- Nếu giữ ở nhiệt độ thường thì thời gian bảo quản rút ngắn nhiều.

* Chú ý

- Chỉ pha vắc xin ngay trước khi dùng.

- Nước để pha vắc xin phải để lạnh.

- Dụng cụ để pha và để hút thuốc, trước và sau khi dùng xong không được rửa bằng thuốc sát trùng mà chỉ được rửa bằng nước thường rồi đun sôi 15 phút để nguội hoặc để lạnh đem dùng.

- Vắc xin đã pha phải giữ trong lạnh và phải dùng hết trong 2 giờ.

B. Câu hỏi và bài tập thực hành

1. Câu hỏi

- Vắc xin phòng bệnh Niu cát xon Chủng F hệ 2 (Bệnh gà rù) cho gà thuộc loại vắc xin gì?

- Cho biết cách sử dụng loại vắc xin này.
- Để bảo đảm hiệu lực của vắc xin, cần bảo quản vắc xin trong điều kiện như thế nào?

2. Bài tập thực hành

Tổ chức cho lớp học tiêm phòng bệnh Newcastle (Bệnh gà rù) cho gà tại các căn hộ, các gia đình chăn nuôi tại địa phương nơi tổ chức lớp học hoặc một trang trại nào đó mà giáo viên đã liên hệ được từ trước.

Trước khi tiêm phòng giáo viên cần hướng dẫn, phổ biến cho học sinh những nội dung:

- Chuẩn bị bảo hộ lao động, vật tư cần thiết.
- Hướng dẫn sử dụng bơm tiêm
- Vị trí tiêm
- Phương pháp cố định gia cầm để tiêm
- Cách lấy thuốc
- Thao tác tiêm
- Vệ sinh địa điểm tiêm sau khi tiêm phòng.
- Theo dõi gia cầm sau khi tiêm.

C. Ghi nhớ

- Tiêm phòng là biện pháp phòng bệnh có hiệu quả nhất hiện nay đối với bệnh này, vì đây là một trong những bệnh truyền nhiễm nguy hiểm lây lan nhanh, mọi lứa tuổi gà đều mắc, khi bị bệnh tỷ lệ chết rất cao từ 90 – 100%, từ đó làm thiệt hại kinh tế cho ngành chăn nuôi, đặc biệt là những cơ sở chăn nuôi tập trung.

- Gà 1 ngày tuổi cần phải tiêm phòng ngay

Đối với những chủ hộ chăn nuôi với số lượng nhiều, luôn chú ý biện pháp kỹ thuật này. Cũng vì vậy mà sau khi vắc xin Niu cát xơn Chủng F hệ 2, vắc xin Lazota và vắc xin Newcastle hệ 1 ra đời, chúng ta đã khống chế được bệnh này một cách có hiệu quả.

Bài 12. Sử dụng vắc xin cúm A – H₅N₁

Mã bài: MĐ 02-12

Thời gian: 2 giờ

Mục tiêu

Sau khi học xong bài học này học viên có khả năng

- Mô tả được những nội dung về sử dụng vắc xin cúm A-H₅N₁ trong chăn nuôi.
- Sử dụng được vắc xin cúm A-H₅N₁ đúng kỹ thuật.

A. Nội dung

1. Nhận dạng vắc xin

1.1. Nhận biết chung: Đây là loại vắc xin dùng để tiêm phòng bệnh cúm gia cầm:

- Đối với gà: Dùng vắc xin chết chủng H₅N₂ của hãng Intevet (Hà Lan) và Trung Quốc, tiêm cho gà 8 ngày tuổi trở lên.

- Đối vịt: Dùng vắc xin chết chủng H₅N₁ của Trung Quốc tiêm cho vịt từ 15 ngày tuổi trở lên.

- Vắc xin TROVAC AIVH5 là vắc xin nhược độc mang gen cúm gia cầm H5, vắc xin ở dạng đông khô dùng để tiêm phòng cho gà 1 ngày tuổi nuôi thịt theo hình thức chăn nuôi công nghiệp.

1.2. Nhận biết tính chất: Dễ bị mất tác dụng, nếu bảo quản không đúng kỹ thuật.

1.3. Nhận biết tác dụng: Làm giảm nguy cơ mắc bệnh cúm cho gia cầm, từ đó làm giảm khả năng nhiễm bệnh cúm A (H₅N₁) ở người và các loại động vật khác.

2. Ứng dụng: Tiêm phòng bệnh cúm cho gà và vịt

+ Đối với gà vắc xin được sử dụng tiêm cho gà 8 ngày tuổi trở lên, mỗi đợt tiêm 2 lần, lần tiêm thứ 2 cách lần thứ nhất 4 tuần và sau đó cứ 6 tháng tiêm nhắc lại.

+ Đối với vịt vắc xin được sử dụng tiêm cho vịt từ 15 ngày tuổi trở lên, tiêm lần 2 cách lần đầu 4 tuần và sau 4 tháng tiêm nhắc lại.

3. Sử dụng

Tiêm đúng vị trí cơ lườn hoặc 1/3 dưới da cổ về phía dưới (để tránh gây tổn thương cho gia cầm trước khi đâm mũi kim nên véo da lên).

Tiêm vắc xin H₅N₂: Gà 8 ngày tuổi đến < 5 tuần tuổi tiêm vào da cổ gà, mỗi con với liều 0,3ml; gà từ 5 tuần tuổi trở lên tiêm ở ức gà, mỗi con tiêm 0,5ml.

Tiêm vắc xin H₅N₁: Cho vịt, ngỗng 15 ngày tuổi, mỗi con 0,5ml, vịt trên 5 tuần tuổi tiêm 1ml, ngỗng trên 5 tuần tuổi tiêm 1,5ml. Tiêm cho gà 2-5 tuần tuổi 0,3ml; gà trên 5 tuần tuổi tiêm 1,5ml

Chú ý: Lắc kỹ chai vắc xin trước khi tiêm.

4. Bảo quản

4.1. Xác định điều kiện bảo quản: Ở nhiệt độ 2-10 °C, tốt nhất trong tủ lạnh dương.

4.2. Thực hiện việc bảo quản

- Kiểm tra lọ đựng, bao bì bao gói để phát hiện dập, vỡ, hở nút ảnh hưởng tới vắc xin.
- Kiểm tra nhãn mác, hạn dùng, tính chất, màu sắc của vắc xin để xác định tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi bảo quản.
- Vận chuyển bằng phích lạnh có nước đá, tránh đổ vỡ, tránh va chạm mạnh, không để vắc xin chung với hóa chất độc hại.
- Kiểm tra thường xuyên để phát hiện và xử lý sai sót.

B. Câu hỏi và bài tập thực hành

1. Câu hỏi



H.2.20. Vắc xin cúm gia cầm H₅N₁

- Vắc xin phòng bệnh cúm gia cầm H₅N₁ thuộc loại vắc xin gì?
- Cho biết cách sử dụng loại vắc xin này.
- Để bảo đảm hiệu lực của vắc xin, cần bảo quản vắc xin trong điều kiện như thế nào?

2. Bài tập thực hành

Tổ chức cho lớp học tiêm phòng bệnh cúm gia cầm H₅N₁ tại các căn hộ, các gia đình chăn nuôi ngay địa phương nơi tổ chức lớp học hoặc một trang trại nào đó mà giáo viên đã liên hệ được từ trước.

Trước khi tiêm phòng giáo viên cần hướng dẫn, phổ biến cho học sinh những nội dung:

- Chuẩn bị bảo hộ lao động, vật tư cần thiết.
- Hướng dẫn sử dụng bơm tiêm
- Vị trí tiêm
- Phương pháp cố định gia cầm để tiêm
- Cách lấy thuốc
- Thao tác tiêm
- Vệ sinh địa điểm tiêm sau khi tiêm phòng.
- Theo dõi gia cầm sau khi tiêm.

C. Ghi nhớ

-Tiêm phòng là biện pháp phòng bệnh có hiệu quả nhất hiện nay đối với bệnh này, vì đây là một trong những bệnh truyền nhiễm nguy hiểm lây lan nhanh, mọi lứa tuổi gia cầm đều mắc, khi bị bệnh tỷ lệ chết rất cao từ 90 – 100%, từ đó làm thiệt hại kinh tế cho ngành chăn nuôi, đặc biệt là những cơ sở chăn nuôi tập trung. Là bệnh truyền nhiễm cấp tính rất nguy hiểm đối với gà, vịt, vịt xiêm, ngỗng, gà tây, đà điểu, chim cút. Các loài chim cảnh và chim hoang dã, nhất là vịt trời, diệc, ngỗng trời và đặc biệt là các loài thủy cầm nuôi (vịt, vịt xiêm, ngỗng) trước đây được coi là những vật mang trùng khỏe mạnh.

- Người cũng có thể bị bệnh cúm gia cầm và trong một số trường hợp đặc biệt, một số loài động vật có vú như hổ, mèo cũng có thể bị bệnh.

- Gà, vịt 15 ngày tuổi cần phải tiêm phòng ngay
- Đối với những hộ chăn nuôi với số lượng nhiều, luôn chú ý biện pháp kỹ thuật này.

Bài 13. Sử dụng vắc xin tụ huyết trùng gà

Mã bài: MĐ 02-13

Thời gian: 2 giờ

Mục tiêu

Sau khi học xong bài học này học viên có khả năng:

- Mô tả được những nội dung về sử dụng vắc xin tụ huyết trùng gà trong chăn nuôi.
- Sử dụng được vắc xin tụ huyết trùng gà đúng kỹ thuật.

A. Nội dung

1. Nhận dạng vắc xin

1.1. Nhận biết chung: Là loại vắc xin vô hoạt hay còn gọi là vắc xin chết, dạng nước.

1.2. Nhận biết tính chất: Dễ bị mất tác dụng, nếu bảo quản không đúng kỹ thuật

1.3. Nhận biết tác dụng: Phòng bệnh Tụ huyết trùng cho gà, vịt, vịt xiêm, ngỗng.

2. Ứng dụng: Tiêm phòng bệnh Tụ huyết trùng cho gà, vịt, vịt xiêm, ngỗng.

3. Sử dụng

- Tiêm dưới da cổ hoặc ức (lườn).
- Tiêm bắp thịt ở cơ ức.
- Liều lượng

+ Gà 25 ngày tuổi đến 2 tháng tuổi tiêm 0,5 ml/con

+ Gà trên 2 tháng tuổi tiêm 1 ml/con

Chú ý:

- Trước khi sử dụng lấy vắc xin ra khỏi tủ lạnh để khoảng 1-2 giờ ở nhiệt độ phòng.

- Lắc kỹ trước khi dùng.

- Do hiệu lực vắc xin tụ huyết trùng chưa cao nên không được coi nhẹ biện pháp vệ sinh phòng bệnh cho gia cầm nói chung và gà nói riêng.

4. Bảo quản

4.1. Xác định điều kiện bảo quản: Nơi khô, mát, nhiệt độ <math><10^{\circ}\text{C}</math>, hạn dùng 2 năm.

4.2. Thực hiện việc bảo quản

- Kiểm tra lọ đựng, bao bì bao gói để phát hiện dập, vỡ, hở nút ảnh hưởng tới vắc xin.

- Kiểm tra nhãn mác, hạn dùng, tính chất, màu sắc của vắc xin để xác định tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi bảo quản.

- Thao tác nhẹ nhàng khi vận chuyển, tránh đổ vỡ, tránh va chạm mạnh, không để vắc xin chung với hóa chất độc hại.

- Kiểm tra thường xuyên để phát hiện và xử lý sai sót.

B. Câu hỏi và bài tập thực hành

1. Câu hỏi

- Vắc xin phòng bệnh Tụ huyết trùng gà thuộc loại vắc xin gì?

- Cho biết cách sử dụng loại vắc xin này.

- Để bảo đảm hiệu lực của vắc xin, cần bảo quản vắc xin trong điều kiện như thế nào?

2. Bài tập thực hành



H.2.21. Vắc xin tụ huyết trùng trên gà



H.2.22. Tiêm phòng vắc xin tụ huyết trùng gà

Tổ chức cho lớp học tiêm phòng bệnh Tụ huyết trùng gà tại các căn hộ, các gia đình (thể là gia đình của các học viên) chăn nuôi ngay địa phương nơi tổ chức lớp học hoặc một trang trại nào đó mà giáo viên đã liên hệ được từ trước.

Trước khi tiêm phòng giáo viên cần hướng dẫn, phổ biến cho học sinh những nội dung:

- Chuẩn bị bảo hộ lao động, vật tư cần thiết.
- Hướng dẫn sử dụng bơm tiêm
- Vị trí tiêm
- Phương pháp cố định gia cầm để tiêm
- Cách lấy thuốc
- Thao tác tiêm
- Vệ sinh địa điểm tiêm sau khi tiêm phòng.
- Theo dõi gia cầm sau khi tiêm.

C. Ghi nhớ

- Đây là bệnh truyền nhiễm thường xảy ra ở thể quá cấp tính làm gà chết đột ngột và hiện tượng này là báo hiệu đầu của ổ dịch.

- Gà 25 ngày tuổi cần phải tiêm phòng ngay

- Đối với những hộ chăn nuôi với số lượng nhiều, luôn chú ý biện pháp kỹ thuật này.

- Trong thực tế do hiệu lực của vắc xin tụ huyết trùng chưa cao nên các chủ hộ tuyệt đối không được coi nhẹ biện pháp vệ sinh, tiêu độc chuồng trại, môi trường xung quanh chuồng nuôi...

Bài 14.

Sử dụng vắc xin đậu gà

Mã bài: MĐ 02-14

Thời gian: 2 giờ

Mục tiêu

Sau khi học xong bài học này học viên có khả năng:

- Mô tả được những nội dung về sử dụng vắc xin đậu gà trong chăn nuôi.
- Sử dụng được vắc xin đậu gà đúng kỹ thuật.

A. Nội dung

1. Nhận dạng vắc xin

1.1. Nhận biết chung: Là loại vắc xin nhược độc hay còn gọi là vắc xin sống, dạng đông khô, được đóng trong lọ nhựa hoặc thủy tinh.

1.2. Nhận biết tính chất: Dễ bị mất tác dụng, nếu bảo quản không đúng kỹ thuật

1.3. Nhận biết tác dụng: Phòng bệnh Đậu cho gà.

2. Ứng dụng: Chủng để phòng bệnh đậu cho gà.

3. Sử dụng

- Chủng qua da



Hình 2.23 Vắc xin đậu gà đông khô

- Trà xát lên vết xước ở da

Một lọ vắc xin 100 liều, pha với 1ml nước cất. Dùng kim chủng qua màng mỏng cánh gà 7 ngày tuổi. Sau 5-7 ngày kiểm tra vị trí chủng, nếu thấy sần lên một cục nhỏ là đạt yêu cầu.

4. Bảo quản

4.1. Xác định điều kiện bảo quản: Ở nhiệt độ 2-10⁰C.

4.2. Thực hiện việc bảo quản

- Kiểm tra lọ đựng, bao bì bao gói để phát hiện dập, vỡ, hở nút ảnh hưởng tới vắc xin.
- Kiểm tra nhãn mác, hạn dùng, tính chất, màu sắc của vắc xin để xác định tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi bảo quản.
- Vận chuyển bằng phích lạnh có nước đá, tránh đổ vỡ, tránh va chạm mạnh, không để vắc xin chung với hóa chất độc hại.
- Kiểm tra thường xuyên để phát hiện và xử lý sai sót.

B. Câu hỏi và bài tập thực hành

1. Câu hỏi

- Vắc xin phòng bệnh Đậu gà thuộc loại vắc xin gì?
- Cho biết cách sử dụng loại vắc xin này.
- Để bảo đảm hiệu lực của vắc xin, cần bảo quản vắc xin trong điều kiện như thế nào?

2. Bài tập thực hành

Tổ chức cho lớp học tiêm phòng bệnh Đậu gà tại các căn hộ, các gia đình (có thể là gia đình của các học viên) chăn nuôi ngay địa phương nơi tổ chức lớp học hoặc một trang trại nào đó mà giáo viên đã liên hệ được từ trước.

Trước khi tiêm phòng giáo viên cần hướng dẫn, phổ biến cho học sinh những nội dung:

- Chuẩn bị bảo hộ lao động, vật tư cần thiết.
- Hướng dẫn sử dụng bơm tiêm; Vị trí tiêm; Phương pháp cố định gia cầm để tiêm
- Cách lấy thuốc
- Thao tác tiêm

- Vệ sinh địa điểm tiêm sau khi tiêm phòng.
- Theo dõi gia cầm sau khi tiêm.

C. Ghi nhớ

- Đây là bệnh truyền nhiễm thường xảy ra ở gà, nốt đậu thường mọc ở khóe mắt, miệng, niêm mạc thực quản, khí quản... làm cho gà không ăn, uống được.
- Gà 5- 7 ngày tuổi cần phải tiêm phòng (chủng) ngay
- Đối với những hộ chăn nuôi với số lượng nhiều, luôn chú ý biện pháp kỹ thuật này.

Bài 15.

Sử dụng vắc xin dịch tả vịt

Mã bài: MĐ 02-15

Thời gian: 2 giờ

Mục tiêu

Sau khi học xong bài học này học viên có khả năng:

- Mô tả được những nội dung về sử dụng vắc xin dịch tả vịt trong chăn nuôi.
- Sử dụng được vắc xin dịch tả vịt đúng kỹ thuật.

A. Nội dung

1. Nhận dạng vắc xin

1.1. Nhận biết chung: Là loại vắc xin nhược độc hay còn gọi là vắc xin sống, dạng đông khô, được đóng trong lọ nhựa hoặc thủy tinh.

1.2. Nhận biết tính chất: Dễ bị mất tác dụng, nếu bảo quản không đúng kỹ thuật

1.3. Nhận biết tác dụng: Phòng bệnh dịch tả cho vịt.

2. Ứng dụng: Tiêm phòng bệnh dịch tả cho vịt.

3. Sử dụng: Theo hướng dẫn của Xí nghiệp thuốc thú y Trung ương:

Tiêm dưới da gáy (cổ) với liều 0,4ml/con.

Lịch dùng: Lần 1: Lúc 2 tuần tuổi.

Lần 2: Lúc 10 ngày tuổi.

Nhắc lại cứ 6 tháng 1 lần.

Chú ý:

* Những nơi chưa có bệnh

- Tốt nhất là tự túc con giống
- Không mua con giống ở vùng có dịch
- Con giống mua về phải nuôi cách ly ít nhất là 10 ngày để theo dõi, nếu không có bệnh thì mới cho nhập đàn.
- Vệ sinh, nuôi dưỡng, chăm sóc tốt.



H.2.24. Vắc xin dịch tả vịt đông khô

* Những nơi đã có bệnh: Không nên chặn thả vịt khỏe trên cùng cánh đồng, cùng nguồn nước có chặn thả vịt bệnh; Phải tiêm phòng vắc xin dịch tả vịt.

4. Bảo quản

4.1. Xác định điều kiện bảo quản: Ở nhiệt độ 2-10°

4.2. Thực hiện việc bảo quản

- Kiểm tra lọ đựng, bao bì bao gói để phát hiện dập, vỡ, hở nút ảnh hưởng tới vắc xin.
- Kiểm tra nhãn mác, hạn dùng, tính chất, màu sắc của vắc xin để xác định tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi bảo quản.

- Vận chuyển bằng phích lạnh có nước đá, tránh đổ vỡ, tránh va chạm mạnh, không để vắc xin chung với hóa chất độc hại.

- Kiểm tra thường xuyên để phát hiện và xử lý sai sót.

B. Câu hỏi và bài tập thực hành

1. Câu hỏi

- Vắc xin phòng bệnh Dịch tả vịt thuộc loại vắc xin gì?
- Cho biết cách sử dụng loại vắc xin này.
- Để bảo đảm hiệu lực của vắc xin, cần bảo quản vắc xin trong điều kiện như thế nào?

2. Bài tập thực hành

Tổ chức cho lớp học tiêm phòng bệnh Dịch tả vịt tại các căn hộ, các gia đình (có thể là gia đình của các học viên) chăn nuôi ngay địa phương nơi tổ chức lớp học hoặc một trang trại nào đó mà giáo viên đã liên hệ được từ trước.

Trước khi tiêm phòng giáo viên cần hướng dẫn, phổ biến cho học sinh những nội dung:

- Chuẩn bị bảo hộ lao động, vật tư cần thiết.
- Hướng dẫn sử dụng bơm tiêm; Vị trí tiêm; Phương pháp cố định gia cầm để tiêm
- Cách lấy thuốc
- Thao tác tiêm
- Vệ sinh địa điểm tiêm sau khi tiêm phòng.
- Theo dõi gia cầm sau khi tiêm

C. Ghi nhớ

- Đây là bệnh truyền nhiễm cấp tính thường xảy ra ở vịt. Vịt mọi lứa tuổi đều mắc cảm và tỷ lệ chết rất cao.

- Vịt 5- 7 ngày tuổi cần phải tiêm phòng ngay
- Định kỳ tiêm vắc xin cho đàn vịt đẻ 2 lần/ năm; vịt thịt lúc 1 tuần tuổi.
- Đối với những hộ chăn nuôi với số lượng nhiều, luôn chú ý biện pháp kỹ thuật này.

Hướng dẫn thực hiện bài thực hành

1. Nguồn lực cần thiết

- Mô hình, tranh, ảnh về nhận dạng, ứng dụng, sử dụng và bảo quản vắc xin phòng bệnh trong chăn nuôi.
- Băng video về nhận dạng, sử dụng và bảo quản thuốc vắc xin phòng bệnh
- Dụng cụ thú y, dụng cụ chăn nuôi.
- Thiết bị phục vụ dạy học: Máy chiếu overhead, máy ảnh kỹ thuật số, máy tính xách tay, projector...
- Bảo hộ lao động: ủng cao su, găng tay, quần áo bảo hộ, khẩu trang, mũ, kính bảo hộ
- Cơ sở chăn nuôi nông hộ, các cơ sở dịch vụ về thuốc thú y.
- Trại chăn nuôi và phòng thí nghiệm..

2. Cách tổ chức

- Lớp học có thể được tổ chức như hình thức đào tạo lưu động, quá trình giảng dạy có thể diễn ra tại các nông hộ chăn nuôi, các trại chăn nuôi với quy mô nhỏ hoặc lớn, tùy theo điều kiện hiện có tại thời điểm diễn ra lớp học hoặc ngay tại trại trường.
- Trong thời gian đào tạo, nên tổ chức cho lớp đi tham quan cơ sở sản xuất thuốc thú y, các dịch vụ cung ứng vật tư chăn nuôi, các trung tâm, trang trại chăn nuôi công nghiệp, tiên tiến.
- Tiêu chuẩn sản phẩm
- + Người học thực hiện được việc nhận dạng, sử dụng vắc xin phòng bệnh trong chăn nuôi.
- + Tiêm phòng các loại vắc xin cho gia súc, gia cầm đạt tỷ lệ lên cho phép theo quy định về vệ sinh phòng bệnh của thú y.

Yêu cầu về đánh giá kết quả học tập

Ở mô đun này do các bài có phương thức giảng dạy, giàn ý, tiêu đề đều giống nhau, chỉ khác là các loại vắc xin phòng các bệnh khác nhau trên cơ thể con vật, nên bảng yêu cầu đánh giá về kết quả học tập được sử dụng chung cho các bài như sau:

Bảng đánh giá kết quả học tập các bài của mô đun

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
Nhận dạng vắc xin	Trắc nghiệm, vấn đáp hoặc tự luận
Ứng dụng vắc xin	Trắc nghiệm, vấn đáp hoặc tự luận
Sử dụng vắc xin	Quan sát, chấm điểm khi thực hiện công việc
Bảo quản vắc xin	Trắc nghiệm, vấn đáp hoặc viết

Tài liệu tham khảo

Giáo trình Mô đun 02. Xác định Vắc xin phòng bệnh; Giáo trình đào tạo Nghề Sử dụng thuốc thú y trong chăn nuôi; Trình độ đào tạo sơ cấp. Theo Quyết định số 1549/QĐ-BNN-TCCB ngày 18/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Thông tư số 10/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 về việc Ban hành Danh mục thuốc thú y được phép lưu hành, cấm sử dụng ở Việt Nam, công bố HS đối với thuốc thú y nhập khẩu được phép lưu hành tại Việt Nam.